

Số: 107/2020/QĐST-HNGĐ

Thủy Nguyên, ngày 06 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 141/2020/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2020, giữa:

Anh Tạ Hữu T; địa chỉ: Thôn 8, xã ĐS, huyện TN, thành phố Hải Phòng và chị Phạm Thị TN; địa chỉ: Tổ 28, khu 2b, Cẩm Phú, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Tạ Hữu T và chị Phạm Thị TN.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Tạ Hữu T và chị Phạm Thị TN thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Tạ Hữu T và chị Phạm Thị TN thống nhất không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Tạ Hữu T và chị Phạm Thị TN thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Tạ Hữu T nhận nộp cả án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000616 ngày 20 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án Dân

sự huyện TN, thành phố Hải Phòng; anh Tạ Hữu T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi Cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã Đông Sơn, huyện TN, tp Hải Phòng (Giấy CNKH số 12 ngày 08/3/2018);
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Sự